

Bản án số: 190/2024/HS-ST
Ngày: 30-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Giáp Huy Tường
2. Ông Nguyễn Văn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị M Nguyệt- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2024/TLST- HS ngày 05 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Phùng Văn Đ, sinh năm 2003; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Quyết Tâm, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Công nhân. Trình Đ học vấn: 12/12; Con ông: Phùng Văn P; Con bà: Lê Thị Kiểm; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

*** Bị hại:**

- Anh Tòng Văn M, sinh năm 2004 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Bản Hới Trong, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lê Thị A, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn An Thịnh, xã Tiên P, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Bùi Hải C, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Lý Ái, xã P Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Anh Hoàng M T, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Chi Ly 1, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Phùng Văn P, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Quyết Tâm, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phùng Văn Đ và anh Tòng Văn M, sinh năm 2004, trú tại bản Hới Trong, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên và chị Lê Thị A, sinh năm 1988, trú tại thôn An Thịnh, xã Tiên P, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang quen biết nhau và cả ba cùng làm công nhân tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Newwing thuộc Khu công nghiệp Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên từ ngày 14/5/2024 đến 17/5/2024, Đ đã 02 lần lừa chiếm đoạt xe mô tô của anh M và của chị A đem thế chấp, bán cho người khác lấy tiền chi tiêu cá nhân, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 14/5/2024, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh Tòng Văn M để mang đi thế chấp cho người khác lấy tiền chi tiêu. Đ đã sử dụng điện thoại nhắn tin và gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo của Đ là "Phùng Văn Đ" đến tài khoản Zalo của anh M có tên "Duy M" bảo anh M đến phòng trọ của Đ tại tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên để đón Đ đi làm. Khoảng 07 giờ 20 phút cùng ngày, anh M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 27Z1-031.36 đến phòng trọ đón Đ. Lúc này, Đ nói dối anh M là Đ bị ốm, nên xin nghỉ làm việc ngày hôm nay và tiếp tục nói dối thẻ tài khoản Ngân hàng của Đ bị lỗi rồi bảo anh M cho mượn xe mô tô để đi làm lại thẻ Ngân hàng, anh M đồng ý. Sau đó, anh M điều khiển xe mô tô chở Đ đến cổng Công ty TNHH Newwing, đến nơi thì anh M đưa xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 27Z1-031.36 cho Đ mượn rồi anh M vào Công ty làm việc. Sau khi mượn được xe mô tô, Đ điều khiển xe mô tô của anh M đi về phòng trọ rồi dùng tài khoản Facebook của Đ có tên "Phùng Văn Đ" cài đặt trên điện thoại di động Iphone 6s đăng nhập vào trang mạng xã hội "Cắm xe Việt Yên" để tìm nơi nhận thế chấp xe mô tô thì thấy tài khoản Facebook "Hải C" của anh Bùi Hải C, sinh năm 1997, trú tại xóm Lý Ái, xã P Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình đang sống ở thị xã Việt Yên có nhận thế chấp xe mô tô. Đ vào Messenger nhắn tin cho anh C hỏi về việc muốn cầm cố xe mô tô trong ngày để lấy tiền lo công việc thì anh C đồng ý và hẹn Đ đến khu vực cạnh cửa hàng vàng bạc "Quang Hương", thuộc tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên để xem xe và nhận thế chấp. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Đ một mình điều khiển chiếc xe mô tô của anh M đến điểm hẹn để gặp anh C. Tại đây, Đ nói dối anh C xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 27Z1-031.36 là tài sản của Đ rồi thế chấp xe cho anh C lấy 1.800.000 đồng. Lấy được tiền thế chấp xe mô tô, Đ sử dụng chi tiêu cá nhân hết, anh M đòi xe mô tô thì Đ nói dối xe mô tô bị hỏng, chưa trả được xe rồi không liên lạc với anh M và không chuộc xe mô tô để trả lại anh M.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 17/5/2024, khi Đ và chị A đang làm việc tại xưởng B09 - khu B, Công ty Newwing, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô

tô của chị A mang bán lấy tiền. Đ nói dối chị A là thẻ tài khoản Ngân hàng của Đ bị lỗi, bảo chị A cho mượn xe mô tô để đi làm lại, chị A tin là thật nên đồng ý. Chị A đưa Đ xuống nhà xe của Công ty rồi giao xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 98G1-122.68 của chị A cho Đ mượn. Sau đó Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 98G1-122.68 của chị A đi thẳng tới tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên tìm chỗ bán xe. Tại đây, Đ đi vào cửa hàng mua bán, ký gửi xe mô tô do anh Hoàng M T, sinh năm 1980, trú tại tổ dân phố Chi Ly 1, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang làm chủ để bán xe mô tô của chị A. Đ nói dối anh T xe mô tô mua lại của người khác nhưng chưa làm lại tên đăng ký, đồng thời mở cốp xe mô tô lấy đăng ký xe mô tô mang tên chị A đưa cho anh T. Sau đó, anh T đồng ý mua xe mô tô nêu trên của Đ với số tiền 17.000.000 đồng, yêu cầu Đ viết giấy mua bán xe. Đ viết giấy mua bán xe mô tô xong đưa lại cho anh T cầm, anh T sử dụng tài khoản Ngân hàng số 0961941111 của anh T mở tại Ngân hàng VPBank, cài đặt trên điện thoại di Động chuyển số tiền 17.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng số 1025092519 của Đ mở tại Ngân hàng Vietcombank. Nhận được tiền bán xe mô tô của chị A, Đ rút toàn bộ số tiền trên để lấy tiền mặt chi tiêu cá nhân. Sau đó, Đ sử dụng Zalo của Đ là "Phùng Văn Đ" nhắn tin tới tài khoản Zalo của chị A có tên "Le Anh" nói dối là Đ đi xe bị tai nạn phải nằm Bệnh viện điều trị, không đến Công ty làm việc và trốn trA không gặp chị A mặc dù chị A nhắn tin đòi xe nhiều lần. Số tiền bán xe mô tô của chị A, Đ đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 18/5/2024, chị Lê Thị A và anh Tòng Văn M đã làm đơn đến Đoàn Công an Quang C, Công an thị xã Việt Yên trình báo về việc bị Đ lừa đảo chiếm đoạt xe mô tô nêu trên.

Ngày 19/5/2024, Đ đến Đoàn Công an Quang C, Công an thị xã Việt Yên để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội, đồng thời giao nộp 01 điện thoại Iphone 6s. Cùng ngày 19/5/2024, Đoàn Công an Quang C thu giữ của anh Hoàng M T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 98G1-122.68 cùng đăng ký xe mang tên Lê Thị A; giấy bán xe mô tô nêu trên, ghi tên người bán xe là Phùng Văn Đ cùng bản ảnh anh T chụp Đ đứng cạnh xe mô tô khi bán xe. Sau đó, Đoàn Công an Quang C đã bàn giao Đ cùng toàn bộ vật chứng, tài liệu có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 20/5/2024, Cơ quan điều tra thu giữ của anh Bùi Hải C: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 27-Z1-031.36 và hình ảnh Đ đứng cạnh xe mô tô của anh M khi thế chấp xe cho anh C do anh C chụp lại.

Cơ quan điều tra kiểm tra điện thoại di Động thu giữ của Đ và điện thoại di Động của anh C, anh T, anh M, chị A; kết quả thu giữ được nội dung tin nhắn Zalo liên quan đến việc Đ thế chấp xe cho anh C, bán xe cho anh T, tin nhắn liên quan đến mượn xe và nói dối anh M, chị A sau khi mượn, chiếm đoạt xe. Ngoài ra trong điện thoại của Đ có tài khoản Ngân hàng và tin nhắn thể hiện nhận số tiền 17.000.000 đồng khi bán xe mô tô cho anh T như nêu trên.

Ngày 22/5/2024, Cơ quan điều tra đã ra Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tô tụng hình sự thị xã Việt Yên định giá xác định trị giá đối với: 01 chiếc xe

mô tô nhãn hiệu Honda WaVe, biển kiểm soát 27Z1-031.36 của anh Tòng Văn M và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 98G1-122.68 của chị Lê Thị A tại thời điểm bị chiếm đoạt.

Tại Kết luận định giá tài sản số 78 ngày 23/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã Việt Yên, định giá, kết luận trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt nêu trên: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaVe, biển kiểm soát 27Z1-031.36 có trị giá 6.000.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 98G1-122.68, trị giá 37.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản 43.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 188/CT-VKS ngày 05/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Phùng Văn Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đ. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn Đ từ 02 năm tù đến 02 năm 3 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 19/5/2024.

Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đ.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đ thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét

xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Đ tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú, vật chứng thu giữ và kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Việt Yên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Do không có tiền chi tiêu cá nhân, Phùng Văn Đ đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Sau đó, trong ngày 14/5/2024 và ngày 17/5/2024, tại thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Đ đã 02 lần dùng thủ đoạn gian dối, lừa đảo chiếm đoạt tài sản của hai bị hại, cụ thể:

Lần thứ nhất: Sáng ngày 14/5/2024, tại phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Đ nói dối anh Tòng Văn M cho mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 27Z1-031.36 trị giá 6.000.000 đồng để đi làm lại thẻ Ngân hàng. Sau đó, Đ mang xe mô tô trên của anh M thế chấp cho anh Bùi Hải C lấy 1.800.000 đồng chi tiêu cá nhân.

Lần thứ hai: Chiều 17/5/2024, tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Newwing thuộc Khu công nghiệp Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Đ tiếp tục nói dối chị Lê Thị A là người cùng Công ty cho mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 98G1-122.68, trị giá 37.000.000 đồng để đi làm lại thẻ Ngân hàng. Sau đó, Đ mang xe mô tô trên của chị A bán cho anh Hoàng M T lấy 17.000.000 đồng chi tiêu cá nhân.

Tổng giá trị tài sản Đ lừa đảo chiếm đoạt của hai bị hại nêu trên là 43.000.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ tuổi đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với hành vi nêu trên của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức Đ của hành vi phạm tội thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Đ do không có tiền chi tiêu cá nhân nên bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các bị hại anh M, chị A, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý tương xứng với tính chất và mức Đ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với các loại tội phạm trên.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác Đng gia đình bồi thường khắc phục hậu quả; sau khi phạm tội ra đầu thú, được anh M, chị A xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân ngũ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ

luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, đã giá về tính chất, mức Đ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đ phạm tội nhiều lần, số tiền chiếm đoạt cao, phạm tội lỗi cố ý, bị cáo còn trẻ không chịu tu dưỡng rèn luyện lao Đng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự quy định phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, xét thấy bị cáo Đ không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lê Thị A và anh Tòng Văn M đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt; anh Phùng Văn P, sinh năm 1980 là bố đẻ của bị cáo Đ đã trả lại anh Hoàng M T 17.000.000 đồng, anh Bùi Hải C 1.800.000 đồng. Hiện tại chị A, anh M, anh T, anh C không có yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự, anh P không yêu cầu bị cáo Đ phải trả lại số tiền đã bỏ ra bồi thường thay Đ. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di Đng Iphone 6s màu bạc, mặt trước bị nứt vỡ màn hình, mặt sau điện thoại ký hiệu “Model A1688 FCC ID: BCG-E2946A IC: 579C-E2946A bị cáo giao nộp là tài sản của bị cáo Đ, là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại chị Lê Thị A 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 98G1-122.68 cùng đăng ký xe mang tên chị A; trả lại anh Tòng Văn M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaVe, biển kiểm soát 27Z1-031.36; đưa giấy mua bán xe mô tô vào hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Các vấn đề khác: Đối với anh Hoàng M T khi mua xe mô tô và anh Bùi Hải C khi nhận thế chấp xe mô tô từ bị cáo Đ, đều không biết tài sản chiếm đoạt của người khác nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[12] Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn Đ 02 (hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 19/5/2024.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Phùng Văn Đ.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di Đng Iphone 6s màu bạc, mặt trước bị nứt vỡ màn hình, mặt sau điện thoại ký hiệu “Model A1688 FCC ID: BCG-E2946A IC: 579C-E2946A

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phùng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo thủ tục tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT (Công an thị xã Việt Yên);
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT (Công an thị xã Việt Yên);
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

